TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 26/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Trần Cao Sơn.

Bà Hà Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với 02 bị cáo:

1. Đặng Văn Q, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1995, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Hoàng Thị H; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07 tháng 01 năm 2022 đến ngày 13 tháng 01 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Đình H, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1997, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị H; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07 tháng 01 năm 2022 đến ngày 13 tháng 01 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Thanh S, vắng mặt

2. Bà Đặng Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2022, bị cáo Đặng Văn Q và bị cáo Nguyễn Đình H là bạn cùng thôn, đi bộ từ nhà ở thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định rủ nhau mua ma túy để đến nhà nghỉ C trên đại lộ T sử dụng chung. Khi đi đến gần cửa hàng ô tô X, 02 bị cáo Q và H gặp 01 nam thanh niên không quen biết hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo Q đưa cho bị cáo H 200.000 đồng để trả tiền mua ma túy. Bị cáo H cầm tiền trả cho người thanh niên bán ma túy và nhận lại 01 túi ni lông màu trắng, bị cáo H cầm túi ni lông ở tay trái rồi cùng bị cáo Q đi bộ đến nhà nghỉ C, thuê phòng 201 để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đang làm nhiệm vụ trên đại lộ T thuộc thôn Y, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện 02 bị cáo Q và H thuê phòng 201 của nhà nghỉ C có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ trên giường phòng 201 có 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, 02 bị cáo Q và H khai nhận là ma túy mua với giá 200.000 đồng để sử dụng chung cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa 02 bị cáo cùng người làm chứng về trụ sở Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số: 186/GĐKTHS ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng trong 01 túi ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,222 gam.

Đối với nam thanh niên bán ma túy, do 02 bị cáo Q và H không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma tuý trên và đối tượng đã bán số ma túy cho 02 bị cáo.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố 02 bị cáo Đặng Văn Q và Nguyễn Đình H về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, 02 bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, 02 bị cáo Q và H khai nhận việc cất giữ 0,222 gam ma túy mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật, bản kết luận giám định về các hạt tinh thể dạng cục màu trắng trong 01 túi ni lông màu trắng bị Công an huyện Mỹ Lộc thu giữ là đúng. Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố 02 bị cáo Đặng Văn Q và Nguyễn Đình H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Q là người bỏ tiền mua ma túy nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo H đi cùng bị cáo Q mua ma túy để sử dụng chung nên giữ vai trò thứ hai. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Q từ 18 tháng đến 21 tháng tù, bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 02 bị cáo. Về xử lý vật chứng: căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng trong vụ án.

02 bị cáo Q và H nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, 02 bị cáo Q và H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn Q và bị cáo Nguyễn Đình H:

Lời khai của 02 bị cáo Q và H tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai

của 02 bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại khu vực thôn B, xã Mỹ Hưng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bắt quả tang bị cáo Q và bị cáo H đang nắm giữ trái phép 0,222 gam Methamphetamine với mục đích mua về sử dụng. 02 bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Q và bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tệ nạn ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là sức khỏe, tính mạng của con người trước những tác hại của ma túy và quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với 02 bị cáo Q và H:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 02 bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] 02 bị cáo Q và H là bạn cùng thôn thống nhất cùng nhau đi mua ma túy, bị cáo Q đưa tiền cho bị cáo H, bị cáo H trực tiếp trả tiền mua ma túy và cầm ở tay trái, rồi cùng bị cáo Q đi thuê nhà nghỉ mục đích là để sử dụng chung, khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, trong vụ án này, bị cáo Q và bị cáo H có vai trò như nhau trong việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ nhận định trên, thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với 02 bị cáo Q và H mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, 02 bị cáo Q và H là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung

là hình phạt tiền đối với 02 bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy được thu giữ sau khi được giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là Methamphetamine vật cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: 02 bị cáo Q và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Q và bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Q và bị cáo H.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 18 tháng 4 năm 2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn Q và bị cáo Nguyễn Đình H mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Q và bị cáo H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Uỷ ban ND xã M, huyện L;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường